

Đà Nẵng, 08 tháng 12, 2025

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

1. Tên sản phẩm • Thông tin cơ bản

- Tên sản phẩm: **CT-CLM Thinner.**
- Phân loại sản phẩm: Dung môi tẩy rửa bề mặt kim loại trước khi sơn.
- Ứng dụng chính: tẩy dầu, tẩy bẩn trước khi sơn cho kết cấu thép, dầm, cột, khung, chi tiết máy.

2. Khái niệm sản phẩm

- **Mục tiêu thiết kế:**
 - Ưu tiên khả năng tẩy dầu mỡ.
 - Hạn chế tối đa ảnh hưởng xấu tới môi trường làm việc.
- **Thành phần chính (khái niệm):**
 - Nền **hydrocacbon aliphatic**.
 - Thêm một phần nhỏ **hydrocacbon thơm (aromatic)** cho dầu mỡ nặng.
 - Kết hợp **dung môi họ alcohol** để cải thiện độ khô và bề mặt sau khi lau.
- **Ý đồ tổng thể:**
 - “Tẩy tốt – Dễ dùng – Bề mặt ổn định trước khi sơn”.

3. Phạm vi áp dụng • Chi tiết/Vết bẩn mục tiêu

- **Vật liệu nền (tham khảo)**
 - Thép cacbon thông thường, thép kết cấu, chi tiết máy bằng thép.
- **Loại bẩn mục tiêu**
 - Dầu khoáng, dầu máy, mỡ bôi trơn, dầu chống gỉ, dầu bảo quản tạm thời.
- **Công đoạn sử dụng điển hình**
 - Lau tẩy dầu bằng giẻ thấm dung môi.
 - Trường hợp đặc biệt: nhúng nhanh + lau lại bằng giẻ.

Với **nhôm, kẽm đúc, nhựa, cao su**: nên kiểm tra trước trên mẫu nhỏ.

4. Đặc điểm chính

1. **Tẩy được nhiều loại dầu mỡ**
 - Nền aliphatic cho khả năng hòa tan ổn định.
 - Thêm ít aromatic để xử lý lớp dầu mỡ bám dính mạnh.
2. **Giảm mùi gắt, dùng được cho công việc lau tay liên tục**
 - Tỷ lệ aromatic được khống chế ở mức cần thiết.
 - Phù hợp khi có thông gió phù hợp trong môi trường làm việc.

3. Khô tương đối nhanh, ít để lại vết

- Thành phần alcohol giúp dung môi bay hơi nhanh hơn.
- Giảm bột dính, giảm lượng dung môi còn lại trên bề mặt.

4. Không làm xấu đi chất lượng lớp sơn tiếp theo

- Hạn chế dư lượng khó bay hơi.
- Bề mặt sau tẩy rửa phù hợp cho bám dính và ngoại quan lớp phủ.

5. Điều kiện sử dụng khuyến nghị (lau tay bằng giẻ)

Quy trình cơ bản:

1. Loại bỏ xỉ hàn, bắn tóe, bụi, rỉ thô.
2. Thấm CT-CLM Thinner vào giẻ sạch.
3. Lau ướt đều vùng cần sơn.
4. Vết bẩn nặng: thay giẻ lau mới, lau lặp lại 2-3 lần.
5. Để chi tiết khô tự nhiên vài phút đến hơn 10 phút, khi bề mặt khô và mùi dung môi giảm rõ thì đưa vào công đoạn sơn.

Điều kiện môi trường:

- Nhiệt độ: khoảng 10-35°C.
- Thông gió: đủ lưu lượng gió cho khu vực làm việc với dung môi dễ cháy.

6. Điều chỉnh theo điều kiện nhà máy

• **Nhiệt độ thấp, khô chậm**

- Tăng thời gian chờ, kết hợp quạt gió / sấy nhẹ (không dùng nguồn nhiệt trực tiếp).

• **Ứng dụng dạng nhúng đơn giản**

- Kiểm tra trước: dung tích bể, thời gian nhúng, thông gió, khu vực để ráo.
- Sau giai đoạn thử nghiệm, cố định điều kiện vận hành phù hợp cho từng xưởng.

• **Tùy biến theo từng dự án**

- Cần tẩy mạnh hơn → xem xét tăng tỷ lệ thành phần “mạnh” trong phạm vi thiết kế.
- Cần khô nhanh hơn → xem xét tăng tỷ lệ dung môi dễ bay hơi.
- Chi tiết sẽ được CTV thiết kế và nêu trong tài liệu kỹ thuật / đề xuất riêng.

7. Thông số đại diện (dự kiến)

- Ngoại quan: chất lỏng trong suốt, không màu đến hơi vàng nhạt.
- Tỷ trọng (20°C): khoảng 0,75–0,80.

- Điểm chớp cháy: khoảng 30–40°C.
- Quy cách: can 18L, phuy 200L (theo MOQ).
- Bảo quản: tránh nắng trực tiếp, tránh nhiệt độ cao / nguồn nhiệt, đóng kín nắp, để trong kho có mái che.

Thông số chi tiết: tham khảo Bảng tiêu chuẩn sản phẩm và SDS mới nhất.

8. An toàn • Lưu ý khi sử dụng

- Chất lỏng dễ cháy → tuyệt đối cấm lửa, không hút thuốc, tránh tia lửa.
 - Làm việc nơi thông gió tốt, đeo mặt nạ hơi dung môi, kính bảo hộ, găng tay chịu dung môi.
 - Dính da: rửa ngay bằng xà phòng và nhiều nước.
 - Văng vào mắt: rửa bằng nước sạch, nếu vẫn đau rát thì đi khám.
 - Đồ tràn: dùng vật liệu hút thấm không cháy, thu gom; không xả xuống cống.
 - Chất thải (dung môi dư, giẻ bẩn, bùn thải): xử lý theo quy định về chất thải công nghiệp nguy hại.
 - Thông tin chi tiết hơn: xem SDS mới nhất của CT-CLM Thinner
-